

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, TP.HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa :* Ông Phạm Văn Khải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Đức Nguyên; Bà Nguyễn Thị Tích

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thường

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Th O, TP.Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2020/TLST -HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXXST-HSST ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc Gi**

Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam

Sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn Lộc D, xã Ng Tr, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Họ tên bố: Nguyễn Khắc G; Sinh năm: 1973

Họ tên mẹ: Tạ Thị N ; Sinh năm: 1974; Gia đình bị can có 2 anh em, bị can là con thứ 1. Họ và tên vợ: Tạ Thị Thanh Th Sinh năm: 1997

Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Là đối tượng sử dụng ma túy, khoảng 22 giờ 40 ngày 12/9/2020 Nguyễn Khắc Gi sinh năm 1993, trú tại thôn Lộc D, xã Ng Tr, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội nhận được điện thoại của người tên K là bạn xã hội, nhưng không biết địa chỉ cụ thể ở đâu (chỉ nghe K nói ở xã Thanh Thùy, huyện Th O, thành phố Hà Nội), rủ đi mua ma túy để cùng sử dụng, Gi đồng ý. Sau đó, Gi đi đến xã Duyên Thái, huyện Thường Tín mua được của một người đàn ông tên Tùng (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) được 07 viên ma túy dạng “keo” và 1,5 chỉ ma túy dạng “ke” với giá 5.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Gi gọi xe taxi BKS 30F-459.62 do Phạm Th A sinh năm 1990, HKTT: thôn Thọ Giáo, xã Tân Minh, huyện thường

Tín điều khiển đi đến xã Thanh Thùy, huyện Th O mục đích để sử dụng ma túy cùng K. Khi xe đến trước nhà nghỉ Bảo An thuộc địa phận xã Thanh Thùy, Gi kéo kính xe xuống, vứt gói ma túy ra ngoài cách vị trí ô tô đỗ khoảng 01 mét và ngồi trong xe đợi K đến thì sẽ xuống xe nhặt ma túy để cùng K sử dụng. Lúc này tổ công tác đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy – Công an huyện Th O, thành phố Hà Nội phối hợp cùng công an xã Thanh Thùy yêu cầu kiểm tra, đưa Gi về trụ sở công an xã Thanh Thùy, sau đó đưa Gi quay lại vị trí xe ô tô đỗ để kiểm tra, phát hiện dưới đất có 01 túi bên trong có các viên nén màu nâu và 02 túi nilon bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi ma túy, lực lượng công an đã niêm phong và đưa Gi về trụ sở làm việc. Tại đây Gi xin đầu thú và khai nhận số ma túy mà công an thu giữ là của Gi, Gi đã ném số ma túy mang theo xuống đất để tránh bị công an phát hiện.

**Tang vật, tài sản thu giữ:**

- 01 túi nilong màu trắng to bên trong có chứa một số viên nén hình đầu lâu, các mảnh vỡ có màu nâu.

- 02 túi nilon màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (Gi khai là ma túy)

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon 6S màu hồng (đã qua sử dụng), số Imei: 353315077100480, số sim 8984.04800.00362.92160 lắp sim số 0964249798.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Th O tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Khắc Gi nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu liên quan gì.

Tại bản Kết luận giám định số 6289/C09-TT2 ngày 22/9/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Các mẫu viên nén và mảnh vỡ viên nén màu nâu trong 01 túi nilon là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,821 gam

Mẫu tinh thể trắng trong 02 túi nilon gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,920 gam

Tìm thấy MDMA, Ketamine và các sản phẩm chuyển hóa của chúng trong mẫu nước tiểu ghi tên Nguyễn Khắc Gi.

Tại bản kết luận giám định số 6329/C09-P3 ngày 30/9/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên 03 túi nilon zip, miệng có viên đỏ gửi giám định phát hiện thấy một số dấu vết đường vân. Các đường vân này mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định.

Tại Cáo trạng số: 98/CT- VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O truy tố bị cáo về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều n, Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, TP. Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm n, Khoản 2 Điều 249 ; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 66 tháng đến 72 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

*Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an được niêm phong ghi tên Phạm Đức Trọng, Trần Văn Đán và dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.

- 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an được niêm phong dán kín trong một túi giấy có chữ ký của những người liên quan.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon 6S màu hồng (đã qua sử dụng), số Imei: 353315077100480, số sim 8984.04800.00362.92160 lắp sim số 0964249798.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với người làm chứng, sơ đồ hiện trường, vật chứng vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã xác định rõ.

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 13/9/2020, tại khu vực trước nhà nghỉ Bảo An thuộc địa phận xã Thanh Thủy, huyện Th O, thành phố Hà Nội, Tổ công tác CSĐT tội phạm về Kinh tế - Ma túy – Công an huyện Th O, thành phố Hà Nội đã phát hiện, thu giữ của Nguyễn Khắc Gi 4,821 gam ma túy loại MDMA và 2,920 gam ma túy loại Ketamine. Nguyễn Khắc Gi khai nhận mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày

02/02/2018 của chính phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 thì:

- Số lượng ma túy MDMA: 4,821 gam : 5 gam x 100 = 96,42 %

- Số lượng ma túy Ketamine: 2,920 gam : 20 gam x 100 = 14,6 %

- Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng ma túy mà Gi tàng trữ so với mức tối thiểu của từng chất là: 96,42 % + 14,6 % = 111,02 %

Như vậy, hành vi của Nguyễn Khắc Gi vi phạm quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 249 BLHS 2015.

Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận: Bị cáo phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm n, Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Vật chứng vụ án: - 01 túi nilong màu trắng to bên trong có chứa một số viên nén hình đầu lâu, các mảnh vỡ có màu nâu.

- 02 túi nilon màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (Gi khai là ma túy) xét cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon 6S màu hồng (đã qua sử dụng), số Imei: 353315077100480, số sim 8984.04800.00362.92160 lắp sim số 0964249798. Xét liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung công quỹ

[6] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ án này quá trình điều tra xác định Đối với người đàn ông tên Tùng ở xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội bán ma túy cho Gi ngày 12/9/2020, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lại lịch nên không đề cập xử lý.

Nguyễn Khắc Gi khai: Ngày 12/9/2020 người đàn ông tên K ở xã Thanh Thùy, huyện Th O có số điện thoại 0333470137 rủ Gi đi mua ma túy để cùng sử dụng. Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại trên là của ông Nguyễn Xuân Thăng sinh năm 1945, HKTT: xã Kim Thư, huyện Th O, thành phố Hà Nội, ông Thăng hiện không dùng số điện thoại này vì bị mất sim điện thoại trên từ nhiều năm trước. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ

Đối với Phạm Th A- lái xe taxi chở Gi nhưng không biết việc Gi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Nguyễn Khắc Gi phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”  
Áp dụng Điểm n, Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự.  
*Phạt:* Nguyễn Khắc Gi: 62(Sáu mươi hai) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/9/2020.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an được niêm phong ghi tên Phạm Đức Trọng, Trần Văn Đán và dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.

- 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an được niêm phong dán kín trong một túi giấy có chữ ký của những người liên quan.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon 6S màu hồng (đã qua sử dụng), số Imei: 353315077100480, số sim 8984.04800.00362.92160 lắp sim số 0964249798.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP. Hà Nội)

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Khắc Gi phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 25 tháng 12 năm 2020.

### Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Công an huyện Th O;
- Chi cục THA DS huyện Th O
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**PHẠM VĂN KHẢI**